**PHẬT THUYẾT BÁT ĐẠI NHÂN GIÁC KINH**

*Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Địa điểm: Hội quán Hòa Thuận, viện Tri Ân Nhật Bản*

*Thời gian: 04/11/2002*

*Việt dịch: BBD Pháp Âm Tuyên Lưu*

**Tập 6**

Chư vị đồng tu, chúng ta xem tiếp nửa đoạn sau của giác ngộ thứ bảy:

**Thường niệm tam y, ngõa bát pháp khí, chí nguyện xuất gia, thủ đạo thanh bạch, phạm hạnh cao viễn, từ bi nhất thiết.**

常念三衣。瓦缽法器。志願出家。守道清白。梵行高遠。慈悲一切。

*Thường nghĩ ba y, bát nung khất thực, vật dụng tùy thân, chí nguyện xuất gia, giữ đạo thanh bạch, phạm hạnh cao vời, từ bi hết thảy.*

Đại đức xưa thường hay dạy chúng ta: “Không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm.” Đã là phàm phu, nhiều kiếp luân hồi trong lục đạo, không khởi tâm, không động niệm là khẳng định không làm được. Chân thật có thể làm được không khởi tâm, không động niệm thì chỉ có cảnh giới của A-la-hán trở lên, hay nói cách khác, chỉ có bậc thánh trong tứ thánh pháp giới, đó không phải là phàm phu. Đối với phàm phu mà nói, niệm khởi là hiện tượng bình thường, nhưng ý niệm này rất đáng sợ, chắc chắn là niệm ác nhiều, niệm thiện ít, khẳng định là như vậy. Cho nên Bồ-tát dạy chúng ta phải giác ngộ, “không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm”, đặt biệt là đối với niệm ác. Nếu như vừa giác ngộ thì niệm ác này liền dừng ngay, niệm thiện liền sanh. Thường xuyên trụ ở trong niệm thiện và thân cận với người thiện. Thường xuyên ở chung với người thiện thì không hay không biết, lâu ngày sẽ huân tập trở thành khí chất của người thiện, chúng ta gọi là thay đổi khí chất. Phương pháp quan trọng nhất để thay đổi khí chất, không có gì hơn việc thân cận thiện tri thức. Phật là vị thiện tri thức đứng đầu trong thế gian và xuất thế gian.

Phật ở chỗ này dạy chúng ta *“thường niệm tam y, ngõa bát pháp khí”*. Y phục của Phật chỉ có ba cái, cho nên gọi là tam y. Ngoài tam y ra, chỉ có một cái bát để ăn cơm, ngày nay chúng ta gọi là bát cơm. Cái bát này thông thường đều là bát sành, chúng ta ngày nay gọi là gốm sứ. Một loại khác nữa là bát sắt. Bát như pháp trong Phật pháp chính là hai loại này, một loại là bát sắt và một loại là bát sành. “Pháp khí” là đạo cụ tùy thân. Đây là Thế Tôn thị hiện ở thế gian chúng ta, tình hình đời sống thường ngày của ngài, tất cả tài sản chỉ có như vậy thôi, cho nên pháp thế gian hay xuất thế gian vạn duyên buông xuống. Phật sau khi làm được rồi mới dạy chúng ta, không phải chỉ nói mà không làm, ngài chân thật là sau khi làm được rồi mới nói. Chúng ta ngày nay không những học thánh nhân khó, mà học hiền nhân cũng không dễ gì. Nhưng thánh hiền là mục tiêu mà chúng ta hằng luôn hướng đến, chúng ta nhất định phải hết lòng nỗ lực học tập theo các ngài, phải học thật giống.

*“Chí nguyện xuất gia”*, đây là nói với một người chân thật hiểu rõ chân tướng của vũ trụ nhân sinh, họ nhất định sẽ phát nguyện. Phát nguyện gì vậy? Phát nguyện xuất gia. Xuất gia này tuyệt đối không phải chỉ cho gia đình thế tục chúng ta, ra khỏi gia đình thế tục không phải là xuất gia chân chánh. “Gia” là chỉ cho cái gì? Trong Phật pháp nói là nhà sanh tử. Bạn có thể thoát khỏi sanh tử thì bạn là xuất gia chân thật. Bạn có thể ra khỏi phiền não, phiền não là nhà, ngũ ấm là nhà, cái này quan trọng, còn như gia đình thế gian không quan trọng. Xuất gia trong Phật pháp nói có xuất gia tại gia và xuất gia xuất gia. Xuất gia tại gia là thân tại gia mà tâm xuất gia, chính là không đắm nhiễm thú vui thế gian như phía trước đã nói, người này tâm đã xuất gia. Khi Phật-đà còn tại thế, cư sĩ Duy-ma là một vị Phật, ngài là Phật tại gia. Thích-ca Mâu-ni Phật thị hiện là Phật xuất gia. Nếu như nói chân thật xuất gia thì cư sĩ Duy-ma cũng là xuất gia, ngài ra khỏi nhà sanh tử, ra khỏi nhà tam giới, ra khỏi nhà ngũ ấm, hoàn toàn không khác gì so với Thích-ca Mâu-ni Phật, chỗ khác nhau là ở trên hình thức. Ngài thị hiện xuất gia tại gia, còn Thích-ca Mâu-ni Phật thị hiện xuất gia xuất gia, điểm khác nhau là ở chỗ này. Còn như *“thủ đạo thanh bạch, phạm hạnh cao viễn, từ bi nhất thiết”* thì Thế Tôn và cư sĩ Duy-ma hoàn toàn không có gì khác. Điểm này chúng ta nhất định phải hiểu rõ, phải biết rõ.

Người xuất gia muôn vàn không thể cống cao ngã mạn, cho rằng mặc bộ đồ xuất gia này vào rồi thì cao hơn tất cả, thường hay bị đọa địa ngục A-tỳ. Tại sao vậy? Cống cao ngã mạn là phá hoại hình tượng của Phật pháp rồi! Phật pháp là từ bi với tất cả, Phật pháp là khiêm hạ cung kính, làm gì có Bồ-tát cống cao ngã mạn đâu? Không có đạo lý này. Bạn phá hoại hình tượng Phật pháp thì đương nhiên bạn phải gánh lấy trách nhiệm nhân quả, bạn phải chịu quả báo. Xuất gia đã như vậy thì tại gia cũng không cần phải nói nữa. Tại gia đắp lên cái mạn y này, nếu như cống cao ngã mạn thì tội lỗi còn nặng hơn so với xuất gia cống cao ngã mạn. Cho nên thời kỳ mạt pháp, việc phá giới, phạm lỗi, tại sao lại nhiều như vậy, phổ biến như vậy? Thật ra mà nói chính là do lơ là giới luật, lỗi không đọc kinh. Chúng ta giới luật mà không chịu học, cũng không nghĩ đến nó thì đâu có thể làm được? Không những không làm được, ngay cả nghĩ cũng không nghĩ được. Cho nên, tỳ-kheo thời mạt pháp thân tâm đều là tội lỗi. Kinh Địa Tạng Bồ-tát Bổn Nguyện nói rất hay: “Chúng sanh cõi Diêm-phù-đề khởi tâm động niệm không gì chẳng phải là tội.” Lời nói này là thật, không phải giả. Những việc này đang ở ngay trước mắt chúng ta, chỉ cần chúng ta bình lặng quan sát thì rất rõ ràng, rất sáng tỏ. Hôm nay chúng ta đọc đến câu kinh văn này: “chí nguyện xuất gia”, thì phải biết ra khỏi nhà sanh tử, ra khỏi nhà phiền não, ra khỏi nhà tam giới. Đương nhiên nhà thế tục, cho dù là tại gia mà trong tâm thanh tịnh, mảy may không vướng mắc, đây chân thật là chí nguyện xuất gia.

“Thủ đạo thanh bạch”, chữ đạo này chúng ta nên khoanh tròn đánh dấu nó cho nhớ. Đạo là gì vậy? Đạo là lời giáo huấn của chư Phật Bồ-tát, đạo của giới định tuệ, tam phước, lục hòa, tam học, lục độ, Phổ Hiền thập nguyện. Đây là đại đạo của Phật Bồ-tát, nhất định phải tuân thủ. Tu đạo là bồi dưỡng tâm thanh tịnh, tâm chân thành, tâm bình đẳng, tâm chánh giác, tâm từ bi của mình. *Phạm* là thanh tịnh, *hạnh* là hành vi. Thân tâm thanh tịnh, đây là người thế gian gọi là cao nhân, gọi là đại nhân. Đại từ đại bi với tất cả chúng sanh, bố thí từ bi bình đẳng, giúp đỡ tất cả chúng sanh khổ nạn bình đẳng. Trong chúng sanh khổ nạn, khổ nhất là mê hoặc, bất giác. Cho nên giúp đỡ chúng sanh phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui, đây mới là từ bi chân thật. Mời xem đoạn cuối cùng:

**Đệ bát giác tri, sanh tử xí nhiên, khổ não vô lượng, phát đại thừa tâm, phổ tế nhất thiết, nguyện đại chúng sanh, thọ vô lượng khổ, linh chư chúng sanh, tất cánh đại lạc.**

第八覺知。生死熾然。苦惱無量。發大乘心。普濟一切。願代眾生。受無量苦。令諸眾生。畢竟大樂。

*Giác ngộ thứ tám: ngọn lửa sanh tử, ngày đêm cháy rực, thống khổ vô lượng, phát tâm đại thừa, cứu độ hết thảy, nguyện thay chúng sanh, chịu vô lượng khổ, khiến các chúng sanh, đạt niềm vui lớn.*

*“Sanh tử xí nhiên.”* “Xí nhiên” là thí dụ, giống như lửa lớn, cháy vô cùng mạnh mẽ. Hiện tượng này, trong khi nhật thực, chúng ta nhìn thấy một vùng biển lửa của mặt trời, “xí nhiên”, từ trong đây sẽ cho chúng ta có ấn tượng rất sâu. “Sanh tử” là hình tướng của chúng sanh trong lục đạo. Cái hình tướng này vô cùng đau khổ. Chúng sanh từ sau khi đọa lạc vào lục đạo thì rất khó thoát khỏi lục đạo. Ở trong lục đạo, tử sanh, sanh tử vĩnh viễn không hề nghỉ ngơi, cho nên Phật nói ở trong kinh “sanh tử bì lao”. Trong mắt Phật Bồ-tát nhìn thấy đây là việc đáng thương xót không gì bằng. Ở trong sanh tử luân hồi thì chắc chắn thời gian ở trong ba đường ác dài, còn thời gian ở trong ba đường thiện ngắn. Chúng sanh trong lục đạo, chúng ta có thể nói ba đường ác là quê nhà của họ, là quê hương của họ, ba đường thiện là ra ngoài để nghỉ ngơi, du lịch, tham quan, thời gian vô cùng ngắn ngủi. Tại sao lại có hiện tượng này? Chúng ta hãy quan sát từ trên nghiệp nhân quả báo thì sẽ hiểu rõ ngay. Không cần nghĩ người khác, thử nghĩ về bản thân. Hôm nay ta từ sáng đến tối, khởi tâm động niệm là niệm thiện nhiều hay là niệm ác nhiều thì liền hiểu rõ ngay. Nếu như là niệm ác nhiều, niệm ác thì sẽ chiêu cảm đến tam đồ địa ngục, niệm thiện thì sẽ chiêu cảm phước báo trời người. Chúng ta ác nhiều, thiện ít thì quả báo đương nhiên là thời gian trong tam đồ dài, thời gian ở trời người ngắn.

Còn có một phương pháp trắc nghiệm rõ ràng nhất, người phàm đều sẽ nằm mộng, bạn thử nghĩ mỗi ngày tối đến bạn nằm mộng là ác mộng nhiều hay là cảnh mộng tốt đẹp nhiều? Từ chỗ này sẽ biết vô cùng rõ ràng tình trạng luân hồi của mình ở trong lục đạo. Kinh nghiệm của bản thân tôi, lúc chưa học Phật thì hằng ngày đều gặp ác mộng; sau khi học Phật, đại khái khoảng mười năm đầu vẫn thường hay gặp ác mộng, đến khi hoàn toàn không gặp ác mộng nữa, tôi nói thật với quí vị, đại khái là khoảng gần mười năm nay. Tôi học Phật 50 năm, hay nói cách khác, công phu ba, bốn chục năm thì tối không còn gặp ác mộng nữa. Trong mấy chục năm này hằng ngày thường đọc kinh, nghiên cứu giáo lý, giảng kinh, khuyên chính mình, khuyên người khác. Tôi ở trên bục giảng thường hay nói với đồng tu rằng, tôi giảng kinh là hoàn toàn khuyên chính mình, chính mình là thính chúng trung thực nhất của mình, không thiếu vắng buổi nào hết. Người được thọ dụng nhất là chính mình. Thời gian lâu rồi, lâu ngày chày tháng thì không hay không biết ở trong tâm đã chuyển biến. Đây chính là “trường thời huân tu” mà cổ nhân đã nói. Không hề cố ý để chuyển biến cảnh giới, đã chuyển rất tự nhiên. Hơn nữa sự chuyển biến này, mới đầu rất chậm chạp, cũng thật không phải dễ, tự mình nhất định phải kiên trì, nhất định phải tin giữ lời giáo huấn của Phật, nhất định phải ghi nhớ lời dạy của thầy, tuyệt đối không được bằng mặt không bằng lòng, dối mình dối người. Tự mình lừa dối chính mình, rồi mới biết lừa dối thầy, lừa dối Bồ-tát, vậy thì chắc chắn không có thành tựu. Bạn ở trong Phật pháp đã bị đào thải, bạn vẫn là tiếp tục đi làm chuyện tam đồ lục đạo.

Chỉ có thành tín, thành kính, chăm chỉ nỗ lực ham học thì sẽ tự nhiên chuyển cảnh giới. Khi chuyển đến một công hạnh nhất định thì tốc độ sẽ nhanh. Cho nên về phía sau, người bình thường chúng ta nói tăng tốc độ. Tại sao vậy? Tâm địa chân thành. Điều mà chúng ta nói chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi, quả thật đạt được rồi, thật sự tương ưng rồi thì lúc này tốc độ tu hành chuyển cảnh giới không phải là tốc độ bình thường nữa, chân thật là tăng tốc độ. Tình hình này, người thường xuyên bên cạnh ta, nhưng phải dụng công nỗ lực chân thật, họ mới có thể phát hiện. Tôi những năm gần đây, đặc biệt là mười năm gần đây, bạn nghe kinh mà tôi giảng mười năm gần đây, mỗi năm mỗi khác, mỗi tháng mỗi khác. Nếu như bạn tỉ mỉ mà quan sát thì có thể thấy được mỗi tuần đều không giống nhau. Tương ưng với tánh đức, liễu sanh tử, cầu vãng sanh thật sự có nắm chắc. Cho nên thế giới này đã buông xuống, thân tâm thế giới hết thảy đều buông xuống. Còn có một việc không buông xuống mà bạn muốn vãng sanh là điều không thể, bạn cũng không thể mang theo vãng sanh, không có đạo lý này. Đến khi nào buông xuống hoàn toàn rồi thì việc bạn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, đến lúc đó bạn mới có phần nắm chắc, bạn sẽ có tín tâm. Tuyệt đối không tạo ác nghiệp, tuyệt đối không đắc tội với một ai, tuyệt đối không làm một việc gì bất thiện, cần phải để tâm của mình thuần tịnh, hạnh của mình thuần thiện, biểu hiện ra dáng vẻ, hình tượng tốt nhất để cho đại chúng trong xã hội thấy. Cái hình tượng này là hình tượng của Phật Bồ-tát, muôn vàn không nên hiện ra hình tượng của tam đồ lục đạo, như vậy là sai, bạn đang đi ngược lại với Phật pháp.

Học Phật, quy y cửa Phật*,* hoặc là xuất gia, trên người đã khoác áo cà-sa mà còn làm trái nghịch hình tượng của Phật giáo, đây là người gì vậy? Đó là ma. Khi Thế Tôn năm xưa còn tại thế, ma vương Ba-tuần phát nguyện phải tiêu diệt Phật pháp. Phật nói: “Đại pháp của chư Phật là được lưu lộ ra từ tự tánh, không có bất kỳ sức mạnh nào có thể tiêu diệt được.” Ba-tuần liền nói: “Đợi đến thời kỳ mạt pháp của ông, khi pháp vận của ông suy yếu, tôi bảo ma con, ma cháu của tôi thảy đều xuất gia, khoác áo cà-sa đến phá hoại Phật pháp của ông.” Thích-ca Mâu-ni Phật nghe xong không nói lời nào, bèn rơi lệ. Ma có thể phá hoại được Phật pháp không? Ma không thể phá hoại. Ma có thể phá hoại là phá hoại hình tượng của Phật giáo, phá hoại cơ duyên nghe pháp được độ của tất cả chúng sanh. Cho nên ma kết tội, không phải kết tội với Phật, mà kết tội với tất cả chúng sanh. Ma tuy được vui sướng nhất thời, họ có thể tiêu diệt Phật pháp. Việc này chắc chắn đọa địa ngục A-tỳ vô lượng kiếp lại vô lượng kiếp, họ chịu đủ thứ nỗi khổ đó. Hình tượng của Thích-ca Mâu-ni Phật bị phá hoại, bị tiêu diệt hết, không sao cả, vị Phật thứ năm là Bồ-tát Di-lặc lại ra đời. Trong hiền kiếp ngàn Phật ra đời. Thích-ca Mâu-ni Phật là vị thứ tư, tiếp theo là vị thứ năm, sau nữa còn có hơn 900 vị Phật, ma có sức mạnh gì có thể tiêu diệt Phật pháp? Là việc không thể, thật sự là làm xằng làm bậy.

Tổng hộ pháp của ngàn Phật, tôi thường nói tổng tư lệnh hộ pháp của ngàn Phật là Bồ-tát Vi-đà. Núi Thiên Mục khôi phục trở lại rồi, tôi tôn kính nơi đó. Tôn kính điều gì vậy? Nơi đó là bộ tổng tư lệnh hộ pháp của ngàn Phật, không phải vì tôi. Tôi sẽ đến núi Thiên Mục phải không? Là không thể. Chúng ta tán thành giúp đỡ Bồ-tát Vi-đà chính là tán thành giúp đỡ ủng hộ ngàn Phật ra đời, rộng độ chúng sanh, ý nghĩa là ở chỗ này. Phật pháp trùm khắp hư không pháp giới, nhất định không phải ở một chỗ. Chúng ta ở bất kỳ chỗ nào cũng đều có thể tu hành như lý như pháp, ở bất kỳ chỗ nào cũng đều có thể phát dương quang đại Phật pháp, lợi ích cho tất cả chúng sanh của khu vực này. Cho nên Phật pháp thường nói “duyên sanh”. Ở nơi nào có duyên thì Phật Bồ-tát liền thị hiện giáo hóa chúng sanh ở nơi đó. Thế nhưng duyên không phải vĩnh hằng, duyên có sanh diệt. Do đó người có trí tuệ, người giác ngộ, họ biết được cơ duyên, họ nắm bắt cơ duyên. Có khi cơ duyên ở nơi này chỉ có mấy ngày rất ngắn ngủi, dù mấy ngày cũng phải nắm bắt. Một vài năm, một vài năm cũng phải nắm bắt. Tại sao vậy? Cơ duyên này ngàn năm khó gặp, không thể bỏ lỡ, là cơ hội tích lũy công đức của bạn. Nếu bạn dễ dàng bỏ qua, hay nói cách khác, cơ duyên mà bạn muốn tích lũy công đức đã mất rồi. Cái này nếu không có trí tuệ thực sự thì không thể thấy được, bạn cũng không thể nắm bắt.

Năm xưa khi Đại Lục vừa mới mở cửa, núi Cửu Hoa mời pháp sư Thánh Nhất đến giảng kinh. Trung Quốc Đại Lục mở cửa, người đến giảng kinh đầu tiên là pháp sư Thánh Nhất. Pháp sư Thánh Nhất đến thăm tôi, tôi nói cơ hội này khó gặp, thầy nhất định phải đi. Rất nhiều pháp sư ở Hồng Kông khuyên thầy ấy không nên đi. Tôi nói: “Thầy đi đi, đây là cơ hội rất hiếm có.” Thầy bèn nghe lời tôi nên đã đi, đã nắm bắt được cơ hội. Chúng tôi hôm nay giảng kinh tại nơi này của Nhật Bản, tuy thời gian chỉ có 12 giờ đồng hồ, cơ duyên này sau này có còn nữa không vậy? Rất khó nói. Người học Phật không thể không biết đạo lý này, không thể không biết những chân tướng sự thật này. Cơ duyên cũng giống như tia chớp vậy, vừa lóe liền mất. Nắm bắt được thì đó là công đức vô lượng vô biên. Cho nên chúng ta xem thấy “sanh tử xí nhiên, khổ não vô lượng”, đây là chân tướng của chúng sanh trong lục đạo.

Dưới đây là Phật khuyên chúng ta phải *“phát đại thừa tâm, phổ tế nhất thiết”*. Đây là Bồ-tát đại thừa, phát tâm Bồ-tát, phát nguyện Bồ-tát. Phổ là dùng tâm bình đẳng, tâm thanh tịnh, tâm chân thành giúp đỡ tất cả chúng sanh, giúp đỡ tất cả chúng sanh là đích thực giúp đỡ chính mình. *“Nguyện đại chúng sanh, thọ vô lượng khổ, linh chư chúng sanh, tất cánh đại lạc.”* Bồ-tát nhập thế, thị hiện ở thế gian chẳng qua làlàm ra hình tượng hy sinh phụng hiến, xả mình vì người, có thể nhẫn chịu hết thảy tai họa thiên nhiên và con người tạo nên, giáo hóa chúng sanh. Nếu như chúng ta nhìn từ trên đại kinh, chư Phật Như Lai, pháp thân Bồ-tát thì chúng ta không bàn đến, chỉ nhìn ở trong thập pháp giới, những đại A-la-hán, Bích-chi Phật, Bồ-tát quyền giáo, thật ra mà nói, họ đã đoạn kiến tư phiền não rồi, trần sa phiền não cũng sắp hết rồi, họ thị hiện ở trong lục đạo vẫn phải thị hiện trì giới, vẫn phải thị hiện giữ quy củ. Người ta đã đạt đến cảnh giới lý sự vô ngại, sự sự vô ngại rồi, tại sao vẫn phải so đo từng li từng tí những tiểu tiết này vậy? Không có gì khác là để dạy người sơ học, giáo hóa những chúng sanh mê hoặc điên đảo, làm thị phạm cho họ, cũng giống như biểu diễn trên sân khấu vậy. Biểu diễn trên sân khấu rất hết lòng, rất nỗ lực, biểu diễn giống như thật vậy. Vì ai? Vì người xem.

Chư Phật Như Lai đến thế gian này để thị hiện biểu diễn là vì chúng sanh. Biểu diễn phải chịu biết bao nhiêu là khổ cực, hoàn toàn không tự tại. Tất cả những điều này không gì là không phải vì giáo hóa chúng sanh. Đây chính là từ bi hết thảy, đây chính là chịu khổ thay chúng sanh. Tại sao Thế Tôn năm xưa thị hiện tại thế gian nhất định phải trải qua đời sống ba y một bát, ăn một bữa giữa ngày, ngủ một đêm dưới cây, tại sao vậy? Tại sao không thể trải qua đời sống tốt hơn một chút? Chúng ta thử xem những tổ sư đại đức trong lịch sử, gần đây nhất, cách chúng ta gần đây nhất như đại sư Ấn Quang, lão hòa thượng Hư Vân, pháp sư Từ Châu, những người này chúng ta đều quen thuộc. Trong cư sĩ tại gia như Hạ Liên Cư, Mai Quang Hi, Giang Vị Nông, Chu Chỉ An; ở Đài Loan, tận mắt chúng tôi nhìn thấy lão cư sĩ Lý Bỉnh Nam, không phải không thể trải qua đời sống tốt hơn một chút, bản thân họ có công việc, có thu nhập, nhưng trải qua đời sống khổ nhất, có thể tiết kiệm thì tiết kiệm, tiết kiệm được một đồng, một hào cũng tốt, tiết kiệm lại để giúp đỡ Phật pháp, giúp đỡ tất cả chúng sanh khổ nạn.

Tôi thân cận với thầy Lý mười năm, nhưng tình hình đời sống đích thực của thầy tôi không biết. Đến sau khi thầy vãng sanh rồi, xây nhà kỉ niệm cho thầy, chúng tôi đi tham quan nhà kỷ niệm mới hiểu rõ, chiếc áo lót thầy mặc bên trong vá chằng vá đụp, chiếc tất cũng là vá chằng vá đụp. Thầy tự mình vá. Quần áo chúng tôi biết được, chiếc áo ngoài của thầy may theo kiểu Tôn Trung Sơn, đã mặc đến ba - bốn mươi năm, cái này thì tôi biết, còn ở bên trong tôi không biết. Học trò cúng dường quần áo lên thầy, vừa chuyền tay thì thầy liền tặng cho người khác, cúng dường cho người khác, bản thân không dùng. Đời sống tôi biết, tôi sinh hoạt chung với thầy, thầy tiêu một ngày hai đồng, vào thời đó tiền Đài Loan là hai đồng. Đây là 40 năm trước tôi sống chung với thầy. Lúc đó đô-la Mỹ đại khái là tỉ lệ 1 đổi 40, hay nói cách khác, phí dùng cho đời sống trong một tháng của thầy Lý, nếu tính theo đồng đô-la Mỹ thì đại khái khoảng hơn một đồng. Thu nhập của thầy rất cao, toàn bộ đều đem đi làm sự nghiệp từ thiện. Đích thực là thân giáo. Chính mắt chúng tôi nhìn thấy, khỏi bàn cãi. Thầy dạy chúng tôi thì bản thân thầy đã thực sự làm được. Bản thân chưa làm được thì không dám dạy người khác, sợ người ta hỏi gạn lại: “Anh nói hay như vậy, anh đã làm được chưa?” Cái ngượng ngùng đó bạn làm sao mà trả lời người ta? Làm được, bản thân làm được, rồi sau đó mới có thể giáo hóa chúng sanh. Tự mình chân thật có thể trì giới, chân thật có thể được đạo tâm thanh tịnh thì bạn mới có thể cảm hóa người khác, khiến người ta nhìn thấy, nghe thấy rồi thì trong tâm kính ngưỡng, gọi là tâm phục khẩu phục.

Giúp đỡ chúng sanh “tất cánh đại lạc”, trong thời kỳ mạt pháp chỉ có một phương pháp là khuyên mọi người niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Niệm Phật cầu sanh Tịnh độ cũng chẳng phải rất dễ. [Pháp môn này] rất hay, là pháp môn dễ hành, trong tám vạn bốn ngàn pháp môn so ra thì nó dễ nhất, đơn giản nhất, dễ dàng nhất. Nhưng trên thực tế thì hoàn toàn không phải dễ dàng như bạn tưởng tượng. Tại sao vậy? Ngày mai nơi này phải làm Tam Thời Hệ Niệm, trong Phật sự Tam Thời Hệ Niệm thì lời của thiền sư Trung Phong nói rất hay, tâm phải tương đồng với tâm của A-di-đà Phật. Tâm của A-di-đà Phật là gì vậy? Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi. Tâm bạn có phải là tâm này hay không? Nguyện phải tương đồng với nguyện của A-di-đà Phật, 48 nguyện trong kinh Vô Lượng Thọ bạn đã làm được nguyện nào? Hạnh tương đồng với A-di-đà Phật. Đó chính là tâm và nguyện thực tiễn vào trong đời sống, thực tiễn vào trong đối nhân xử thế. Người như vậy tôi đã từng nói qua, bạn trong một đời chỉ cần niệm một câu A-di-đà Phật liền được vãng sanh. Nếu như tâm, nguyện, hạnh của bạn đều không tương ưng với A-di-đà Phật thì bạn một ngày niệm 20 ngàn tiếng Phật hiệu cũng là “hét bể cổ họng cũng uổng công”. Lý sự này đều phải giảng rõ ràng, giảng tường tận. Khuyên tất cả chúng sanh thì chính mình phải thật làm, vậy ta mới không dối gạt người khác. Bản thân mình chỉ biết nói mà không biết làm, đó là bạn gạt người ta, người ta sẽ không tin. Bạn gạt người là bạn phá hoại hình tượng Phật pháp, đây là đạo lý nhất định.